TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NGHĨA ĐÀN** TỈNH NGHỆ AN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **71**/2020/HSST
Ngày: 27/11/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGHĨA ĐÀN - TỈNH NGHỆ AN
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà:* **Ông Lương Anh Xuân.**
- *Các Hội thẩm nhân dân:* **Ông Nguyễn Huy Hiển.**
Ông Nguyễn Quốc Tú.

Chức vụ: Bí thư đoàn xã Nghĩa Trung. Công tác tại UBND xã Nghĩa Trung.

- *Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà:* **Bà Hoàng Thị Lan** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An tham gia phiên toà:* **Ông Vũ Đức Tính** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 27 tháng 11 năm 2020 tại Phòng xử án Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 68/2020/TLST-HS ngày 06 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 81/2020/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo:

Võ Văn T- Tên gọi khác: Không. Sinh ngày: 25/01/1985; Nơi đăng ký NKTT và chỗ ở hiện nay: xóm Tháp B, xã Nghĩa Th, huyện Nghĩa Đ, tỉnh Nghệ An. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam. Con ông: Võ Văn B (Đã chết); con bà: Trần Thị D (Đã chết); Vợ: Nguyễn Thị H - Sinh năm: 1988; Con: có 03 con, lớn nhất sinh năm 2007 và nhỏ nhất sinh năm 2016; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/09/2020 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại: Cháu Phạm Ngọc T – Sinh năm 2005.

Trú tại: xóm Tháp B, xã Nghĩa Th, huyện Nghĩa Đ, tỉnh Nghệ An. Có mặt.

- Người đại diện hợp pháp cho cháu Triều: Chị Lê Thị L – sinh năm 1975.

Trú tại: xóm Tháp B, xã Nghĩa Th, huyện Nghĩa Đ, tỉnh Nghệ An. Có mặt.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Anh Phạm Văn Đ – sinh năm 1985.

Nơi ĐKNKTT: xóm Tháp B, xã Nghĩa Th, huyện Nghĩa Đ, Nghệ An.

Chổ ở hiện nay: xóm Liên H, xã Nghĩa Th, huyện Nghĩa Đ, tỉnh Nghệ An. Có mặt.

- Người làm chứng: Chị Phạm Thị Nh - sinh năm 1981.

Trú tại: xóm Tháp B, xã Nghĩa Th, huyện Nghĩa Đ, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

Anh Lê Văn L – sinh năm 1982.

Trú tại: xóm Bắc S, xã Tam H, huyện Quỳ Hp, Nghệ An. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 08 giờ 00 phút ngày 15/9/2020, Võ Văn T đi bộ từ nhà ra đường lớn để đi chơi. Khi đi qua cổng nhà cháu Phạm Ngọc T, sinh năm 2005, trú tại xóm Tháp B, xã Nghĩa Th, huyện Nghĩa Đ, Nghệ An thì T thấy gia đình nhà cháu T không có ai ở nhà, cửa cổng không khóa, trong sân có một chiếc xe mô tô nhãn hiệu HALIM, loại xe 50cc, màu sơn ghi bạc, mang BKS: 37GA-504.80. Do đang thiếu tiền tiêu xài nên Võ Văn T nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe mô tô trên. Quan sát xung quanh không thấy ai, T đi bộ lại mở cửa cổng rồi đi thẳng vào sân nơi đang dựng chiếc xe mô tô. Khi đến gần chiếc xe mô tô thì Võ Văn T phát hiện chìa khóa xe mô tô đang cắm ở ổ khóa nên đẩy chiếc xe đi ra cổng, sau đó bật chìa khóa nổ máy điều khiển chiếc xe mô tô vừa trộm cắp được đi lên hướng Quỳ H để tìm nơi tiêu thụ. Khi đi đến đoạn đường Quốc lộ 48 thuộc xóm Bắc S, xã Tam H, huyện Quỳ H, Nghệ An thì Võ Văn T thấy phía bên trái đường có một cửa hiệu điện thoại của anh Lê Văn L, trú tại xóm Bắc S, xã Tam H, huyện Quỳ H, Nghệ An nên Võ Văn T dừng xe và đi vào hỏi *"Anh có cầm xe không? cầm cho em một triệu"*. Anh Lê Văn L hỏi T về nguồn gốc chiếc xe thì T trả lời là xe của gia đình vì có việc gấp nên cần cầm tạm rồi chuộc lại sau thì anh L đồng ý cầm xe với số tiền 1.000.000 đồng. Số tiền 1.000.000 đồng do cầm cắm xe Võ Văn T đã tiêu hết. Đến khoảng 12 giờ 00 phút cùng ngày Võ Văn T đi vô nhà anh Phạm Văn Đ, trú tại xóm Liên H, xã Nghĩa Th, huyện Nghĩa Đ, Nghệ An chơi. Tại đây anh Đ hỏi T *"Mi lấy xe của gia đình cháu T cùng xóm đi cắm rồi phải không"* thì T thừa nhận đã lấy chiếc xe đi cầm cắm tại huyện Quỳ H với giá 1.000.000 đồng. Lúc đó T nhờ anh Đ chuộc lại chiếc xe thì anh Đ đồng ý, đồng thời khuyên T đến Cơ quan Công an huyện Nghĩa Đ, tỉnh Nghệ An đầu thú. Đến khoảng 18 giờ 00 phút ngày

15/9/2020, Võ Văn T đến Cơ quan CSĐT Công an huyện Nghĩa Đ, tỉnh Nghệ An đầu thú toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 16/HĐĐTS ngày 17 tháng 9 năm 2020, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Nghĩa Đ kết luận:

01 (Một) chiếc xe máy nhãn hiệu HALIM, loại xe 50cc, màu sơn ghi bạc, mang biển kiểm soát 37GA-504.80, số khung BRUMLAV07747, số máy 9FMB20107747, xe mua mới tháng 8/2020, đã qua sử dụng. Chiếc xe máy trên là tài sản của cháu Phạm Ngọc T, trú tại xóm Tháp B, xã Nghĩa Th, huyện Nghĩa Đ, Nghệ An bị lấy trộm trị giá trên thị trường vào ngày 15/9/2020 là 9.000.000 đồng (Chín triệu đồng))

Bản cáo trạng số 69/CT-VKS-HS ngày 05 tháng 11 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Đàn đã truy tố bị cáo Võ Văn T về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viên kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo như bản cáo trạng đã kết luận. Đề nghị áp dụng khoản 1 điều 173; điểm b, i, s khoản 1, 2 điều 51và điều 38 - Bộ luật hình sự, mức hình phạt đối với bị cáo Võ Văn T từ 06 tháng đến 09 tháng tù; miễn áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo; về vật chứng đã trả lại cho chủ sở hữu nên không xem xét; Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường gì thêm; Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bồi thường gì; về án phí buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa hôm nay người bị hại cháu T và người đại diện hợp pháp cho bị hại trình bày: Vào sáng ngày 15/9/2020 gia đình bị mất trộm 01 chiếc xe máy nhãn hiệu HALIM, loại xe 50cc, màu sơn ghi bạc, mang BKS: 37GA-504.80, đăng ký mang tên Phạm Ngọc T do không ai ở nhà bị kẻ gian vào trong sân lấy, sau đó gia đình báo công an thì được biết xe bị mất do bị cáo Võ Văn T lấy. Hiện nay công an đã trả lại chiếc xe bị mấy cho gia đình và gia đình không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại gì và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan anh Phạm Văn Đ trình bày: Vào trưa ngày 15/9/2020 Võ Văn Tvào nhà anh Đ chơi và nói đã lỡ lấy xe cháu Tđi cắm lấy 1.000.000 đồng và nhờ anh Đ đi chuộc xe hộ về trả cho cháu T thì anh Đạo đồng ý. Sau đó anh Đ và bị cáo đi lên huyện Quỳ H chuộc xe về và đưa lên công an trình báo. Nay anh Đ đã được gia đình bị cáo trả cho số tiền đi chuộc xe là 1.050.000 đồng nên anh Đ không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận đúng như nội dung bản cáo trạng quy kết và bị cáo rất ân hận về hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Nghĩa Đàn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Đàn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của người bị hại và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Đã xác định được vào lúc 08 giờ 00 phút ngày 15 tháng 9 năm 2020, bị cáo Võ Văn T đã có hành vi lợi dụng gia đình nhà cháu Phạm Ngọc T, trú tại xóm Tháp B, xã Nghĩa Th, huyện Nghĩa Đ không có ai ở nhà nên Võ Văn T đã có hành vi lén lút vào nhà cháu Phạm Ngọc T lấy trộm một chiếc xe mô tô nhãn hiệu HALIM, loại xe 50cc, màu sơn ghi bạc, mang BKS: 37GA-504.80 trị giá 9.000.000 đồng, sau đó điều khiển lên xã Tam H, huyện Quỳ H cầm cắm lấy 1.000.000 đồng về tiêu sài cá nhân hết. Như vậy, Hội đồng xét xử đã có đủ căn cứ kết luận hành vi của bị cáo Võ Văn T đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Đúng như bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố bị cáo.

Bị cáo ý thức được tài sản của người khác là bất khả xâm phạm, nhưng do muốn có tiền mua ma túy để dùng và tiêu xài cho bản thân nên đã đẩy bị cáo vào con đường phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản gia đình của cháu Phạm Ngọc T gây mất an ninh trật tự tại địa phương, gây tâm lý hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân, do đó cần xét xử nghiêm để phòng ngừa chung.

[3] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Về tình tiết giảm nhẹ, trong quá trình điều tra bị cáo đã nhờ anh Đạo đi chuộc lại xe trả lại tài sản trộm cắp cho người bị hại để khắc phục hậu quả và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và trong quá trình điều tra bị cáo ra đầu thú, người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là

tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự. Vì vậy cũng được xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[4] Về hình phạt: Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, cần áp dụng hình phạt tù, có thời hạn đối với bị cáo và cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian, mới có đủ điều kiện giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

Hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, có hoàn cảnh khó khăn thuộc hộ cận nghèo nên miễn hình phạt bổ sung bằng tiền cho bị cáo.

[5] Về biện pháp ngăn chặn: Cần tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo cho việc thi hành án.

[6] Về xử lý vật chứng: Trong quá trình điều tra cơ quan điều tra đã trả lại cho cho người bị hại tài sản bị mất nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại cháu Phạm Ngọc T đã nhận lại chiếc xe máy bị mất, không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại gì thêm, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan anh Phạm Văn Đ cũng không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử miễn xét.

[8] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo Võ Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo Võ Văn T và người bị hại, Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 và điều 38 - Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Võ Văn T phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt: Bị cáo Võ Văn T 09 (chín) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 15/09/2020.

Về án phí: Áp dụng điều 136 - Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Võ Văn T phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, người bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận: **T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

- Bị cáo, người bị hại; Người liên quan;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An**;**
- VKSND huyện Nghĩa Đàn;
- Công an huyện Nghĩa Đàn;
- Chi cục THADS huyện Nghĩa Đàn;
- Thông báo cho UBND cấp xã (phường) nơi trú được biết;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Lương Anh Xuân